

Số: ~~116-1~~/QĐ-THPTCC

Củ Chi, ngày 05 tháng 07 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán, quyết toán ngân sách và nguồn khác từ
01/04/2022 đến 30/06/2022 của trường THPT Củ Chi**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT CỬ CHI

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai số liệu dự toán và quyết toán ngân sách và nguồn khác từ 01 tháng 04 năm 2022 đến ngày 30 tháng 06 năm 2022 của trường THPT Củ Chi theo các biểu mẫu đính kèm.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Tổ trưởng văn phòng, bộ phận kế toán, hội đồng sư phạm nhà trường và các bộ phận khác có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng KHTC Sở GDĐT
- Lưu VT, KT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đơn vị: TRƯỜNG THPT CÙ CHI

Chương: 422

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC, NGUỒN KHÁC NĂM 2022

Từ 01/04/2022 đến 30/06/2022

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-THPTCC ngày/07/2021 của Trường THPT Cù Chi)

Đơn vị sử dụng ngân sách

Đơn vị tính : đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao	Ghi chú
	DỰ TOÁN THU		
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	1.382.136.782	
1	Số thu phí, lệ phí		
2	Số thu hoạt động sản xuất kinh doanh - dịch vụ	1.382.136.782	
2.1	Học phí	3.950.000	
2.2	Tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày	1.240.050.000	
2.3	Căn tin + kios	65.000.000	
2.4	Giữ xe	63.795.000	
2.5	Hồ bơi		
2.6	Điện năng lượng mặt trời	9.200.555	
2.7	Thu lãi ngân hàng (nếu có)	141.227	
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách	57.640.839	
3.1	Phí -lệ phí	-	
3.2	Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ		
3.2.1	Tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày	44.295.000	
3.2.2	Căn tin + kios	6.500.000	
3.2.3	Giữ xe	6.378.750	
3.2.4	Hồ bơi	-	
3.2.5	Điện năng lượng mặt trời	460.028	
3.2.6	Thu lãi ngân hàng (nếu có)	7.061	
4	Thu viện trợ, tài trợ		
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	1.324.495.943	
1	Phí -lệ phí		
2	Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ	1.324.495.943	
2.1	Học phí	3.950.000	
2.2	Tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày	1.195.755.000	
2.3	Căn tin + kios	58.500.000	
2.4	Giữ xe	57.416.250	
2.5	Hồ bơi	-	
2.6	Điện năng lượng mặt trời	8.740.527	
2.7	Thu lãi ngân hàng (nếu có)	134.166	
4	Hoạt động sự nghiệp khác		
III	Dự toán chi ngân sách nhà nước	-	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo,	-	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-	
1.2	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương (Thường xuyên)	-	
1.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-	
1.4	Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương (Không thường xuyên)	-	

Ngày 05 tháng 07 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
CÙ CHI
Trần Hoàng Tịnh

Đơn vị: TRƯỜNG THPT CỬ CHI

Chương: 422

THÔNG BÁO
CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC
Từ 01/04/2022 đến 30/06/2022

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-THPTCC ngày/07/2022 của Trường THPT Cử Chi)
(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu QT được duyệt
I	Quyết toán thu		
A	Tổng số thu	1.382.136.782	
1	Số thu phí, lệ phí		
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	1.382.136.782	
	Học phí	3.950.000	
	Tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày	1.240.050.000	
	Căn tin + kios	65.000.000	
	Giữ xe	63.795.000	
	Hồ bơi		
	Điện năng lượng mặt trời	9.200.555	
	Thu lãi ngân hàng	141.227	
3	Thu sự nghiệp khác	-	
B	Chi từ nguồn thu được để lại	1.631.138.894	-
1.1	Chi học phí công lập	4.650.000	-
	Công tác tổ chức	4.650.000	
1.2	Chi tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày	1.497.559.728	-
1.2.1	Giảng dạy	820.650.000	
1.2.2	Công tác giám thị	29.050.000	
1.2.3	GVCN, TTCM, TLTN, CTCĐ, BTCĐGV	44.139.000	
1.2.4	Quản lý, bộ phận gián tiếp	258.973.000	
1.2.5	Chi hoạt động chuyên môn, văn thể mỹ, sách tham khảo	129.734.000	
1.2.6	Chi hoạt động: tiền điện, internet, dịch vụ công cộng khác	18.021.927	
1.2.7	Mua sắm công cụ dụng cụ, văn phòng phẩm, đồ dùng vệ sinh	53.322.273	
1.2.8	Sửa chữa nhỏ, bảo trì hệ thống điện nước, máy móc thiết bị, cây xanh	4.800.000	
1.2.9	Thanh toán lương cho nhân viên hợp đồng	112.632.208	
1.2.10	Nộp tiền BHXH, BHYT, BHTN cho nhân viên	26.237.320	
1.3	Hoạt động cho thuê mặt bằng	128.795.000	-
	Trích nguồn CCTL	51.518.000	
	Trích quỹ phát triển sự nghiệp	77.277.000	
1.4	Thu lãi tiền gửi ngân hàng	134.166	
	Thanh toán các phí chuyển tiền và quản lý TK		
	Trích nguồn CCTL	53.666	
	Trích quỹ phát triển sự nghiệp	80.499	
C	Số thu nộp NSNN	44.762.089	
	Hoạt động cho thuê mặt bằng (thuế GTGT, TNDN, môn bài)		
	Tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày (thuế TNDN)	44.295.000	
	Điện năng lượng mặt trời (thuế GTGT, TNDN)	460.028	
	Thu lãi ngân hàng (thuế TNDN)	7.061	
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước		

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu QT được duyệt
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	5.771.185.909	-
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-	
MLNS	Nội dung kinh tế		
1.2	Chi cải cách tiền lương (Thường xuyên)	-	
MLNS	Nội dung kinh tế		
1.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.598.082.716	
MLNS	Nội dung kinh tế		
6001	Lương theo ngạch, bậc	1.762.032.410	
6003	Lương hợp đồng theo chế độ	11.532.600	
6101	Phụ cấp chức vụ	22.573.503	
6105	Phụ cấp làm thêm giờ	131.856.407	
6107	Phụ cấp nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm	894.000	
6112	Phụ cấp ưu đãi nghề	529.283.314	
6113	Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	1.266.500	
6114	Phụ cấp trực		
6115	Phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề	331.964.180	
6299	Chi khác	1.767.274	
6301	Bảo hiểm xã hội	371.886.278	
6302	Bảo hiểm y tế	63.751.926	
6303	Kinh phí công đoàn	42.501.266	
6304	Bảo hiểm thất nghiệp	20.970.033	
6449	Chi khác		
6501	Tiền điện	37.134.684	
6504	Tiền vệ sinh, môi trường	5.965.528	
6551	Văn phòng phẩm		
6599	Vật tư văn phòng khác	6.755.000	
6601	Cước phí điện thoại (không bao gồm khoản điện thoại), thuê bao đường điện thoại, fax	168.385	
6603	Cước phí bưu chính	307.692	
6605	Thuê bao kênh vệ tinh, thuê bao cáp truyền hình, cước phí Internet, thuê đường truyền mạng	3.943.500	
6608	Phim ảnh, ấn phẩm truyền thông, sách, báo, tạp chí thư viện	2.979.900	
6618	Khoản điện thoại	12.600.000	
6649	Chi khác	9.507.000	
6699	Chi phí khác	600.000	
6702	Phụ cấp công tác phí	2.720.000	
6704	Khoản công tác phí	7.200.000	
6751	Thuê phương tiện vận chuyển	11.050.000	

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu QT được duyệt
6757	Thuê lao động trong nước	17.500.000	
6912	Sửa chữa các thiết bị công nghệ thông tin	35.520.000	
6913	Sửa chữa tài sản và thiết bị văn phòng	41.518.904	
6921	Sửa chữa đường dây điện, cấp thoát nước	10.190.578	
6949	Sửa chữa các tài sản và công trình hạ tầng cơ sở khác	1.100.000	
7001	Chi mua hàng hóa, vật tư	27.609.754	
7049	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn khác	70.402.500	
7756	Chi các khoản phí và lệ phí	1.029.600	
7799	Chi các khoản khác	-	
1.4	Chi cải cách tiền lương (Không Thường xuyên)	2.173.103.193	
MLNS	Nội dung kinh tế		
6449	Chi khác	2.173.103.193	

Ngày 05 tháng 07 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Trần Hoàng Tịnh



BIÊN BẢN

Kết thúc niêm yết bản công khai tài chính công khai dự toán, quyết toán ngân sách và nguồn khác từ 01/04/2022 đến 30/06/2022 và từ 01/01/2022 đến 30/06/2022 của trường THPT Cử Chi

Hôm nay, vào hồi 16 giờ ngày 04 tháng 08 năm 2022 tại Trường THPT Cử Chi chúng tôi gồm:

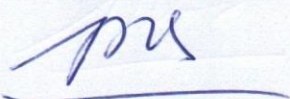
Ông Trần Hoàng Tịnh	– Hiệu trưởng
Ông Phạm Hồng Sơn	– Chủ tịch công đoàn
Bà Trần Ngọc Nữ	– Trưởng ban thanh tra nhân dân
Bà Lê Ngọc Giang Thanh	– Kế toán

Lập biên bản về việc kết thúc niêm yết công khai bản công khai dự toán, quyết toán ngân sách và nguồn khác từ ngày 01/04/2022 đến 30/06/2022 và từ 01/01/2022 đến 30/06/2022 của trường THPT Cử Chi tại trụ sở làm việc:

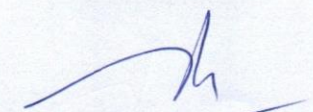
- Thời gian niêm yết: Thời gian bắt đầu kể từ ngày 05/07/2022 kết thúc niêm yết vào lúc 16 giờ ngày 04/08/2022 (30 ngày liên tục).
- Trong quá trình niêm yết công khai không có ý kiến nào của cán bộ, giáo viên, nhân viên đang làm việc tại trường THPT Cử Chi.

Biên bản lập xong hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN

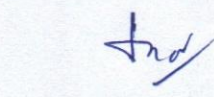

Phạm Hồng Sơn

KẾ TOÁN


Lê Ngọc Giang Thanh


HIỆU TRƯỞNG
Trần Hoàng Tịnh

TRƯỞNG BAN TTND


Trần Ngọc Nữ